

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 268/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số; để triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số (Luật) kịp thời, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể, đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

b) Phân công nhiệm vụ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật theo quan điểm “06 rõ: Rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.

c) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần đưa các điểm mới, tinh thần và mục tiêu của Luật sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn thi hành.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND xã, phường và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp các sở, ban, ngành và UBND xã, phường.

c) Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01/7/2026 (thời điểm Luật có hiệu lực), Luật và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh.

d) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết

a) Nội dung

- Phối hợp với các tổ chức và cơ quan có liên quan xây dựng, biên soạn tài liệu giới thiệu các nội dung cơ bản và điểm mới của Luật.

- Phối hợp, tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến kiến thức về Luật cho các sở, ngành, UBND xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Phối hợp, tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Luật, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến bảo đảm thực chất, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và từng nhóm đối tượng cụ thể; đăng tải thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương để các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời tiếp cận, nắm bắt thông tin.

b) Sản phẩm: Các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý Nhà nước được phân công của tỉnh và cấp xã; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và phù hợp với quy định của Luật.

b) Cơ quan thực hiện:

- Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường rà soát, công bố hoặc trình cấp có thẩm quyền công bố việc tiếp tục có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần đối với các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, quy định biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghệ thông tin đã được ban hành trước ngày Luật Chuyển đổi số có hiệu lực thi hành.

- Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý Nhà nước của tỉnh; làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát, đề xuất của các sở, ngành và UBND xã, phường để báo cáo UBND tỉnh.

c) Thời gian thực hiện:

- Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường gửi kết quả rà soát về Sở Khoa học và Công nghệ trong tháng 5 năm 2026.

- Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo UBND tỉnh về kết quả rà soát trong tháng 6 năm 2026.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát của các sở, ngành, địa phương; báo cáo tổng hợp kết quả rà soát của Sở Khoa học và Công nghệ gửi Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Tổ chức quán triệt, thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành

a) Nội dung:

- Xây dựng, biên soạn tài liệu giới thiệu nội dung cơ bản của Luật Chuyển đổi số, thực hiện đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và các nền tảng số.

- Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến kiến thức về Luật Chuyển đổi số cho các sở, ban, ngành, UBND xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về Luật Chuyển đổi số để cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời tiếp cận, nắm bắt thông tin thông qua phương tiện truyền thông đại chúng, nền tảng số; các chuyên mục, chương trình, tin, bài chuyên sâu; sử dụng nhiều hình thức như mạng xã hội, ứng dụng di động, Hội thảo trực tuyến, video, đồ họa trực quan... khuyến khích hình thức tuyên truyền trực quan, đa ngôn ngữ (đặc biệt với địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số), gắn với các nền tảng số phổ biến tại cơ sở; bảo đảm đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể theo quy định của pháp luật, chú trọng người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em, người dân sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, các nhóm dễ bị tổn thương khác...

b) Cơ quan thực hiện:

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan biên soạn tài liệu giới thiệu Luật; tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến ở cấp tỉnh.

- Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, Báo và Phát thanh Truyền hình Đắk Lắk, các cơ quan thông tin đại chúng khác tổ chức tuyên truyền, phổ biến theo lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan; các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự.

4. Triển khai thực hiện các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ để triển khai chính sách của Nhà nước về chuyển đổi số, các hoạt động chuyển đổi số

a) Tổ chức rà soát, đánh giá các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ cấp tỉnh về chuyển đổi số.

- Nội dung: Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án cấp tỉnh liên quan đến chuyển đổi số; đề xuất sửa đổi, bổ

sung hoặc xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp mới phù hợp với quy định của Luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; UBND xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Triển khai thực hiện các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ để triển khai chính sách của Nhà nước về chuyển đổi số, các hoạt động chuyển đổi số.

- Nội dung: Tổ chức thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; triển khai các chính sách của Nhà nước về chuyển đổi số.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường theo lĩnh vực quản lý.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Kiểm tra, giám sát, đôn đốc thi hành Luật

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá thi hành Luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước hằng năm của các sở, ban, ngành, UBND xã, phường theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường chủ động bố trí trong nguồn ngân sách Nhà nước được giao năm 2026 để triển khai thực hiện; bố trí kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong năm đầu thực thi, chú trọng hoạt động nghiên cứu về tác động xã hội của chuyển đổi số và các chương trình hỗ trợ các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương tiếp cận công nghệ số.

3. Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này chủ động bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm để triển khai thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh

kết quả thực hiện theo quy định; đề xuất biểu dương, khen thưởng các sản phẩm truyền thông có giá trị tuyên truyền cao, có sức lan tỏa xã hội, góp phần đưa Luật vào cuộc sống hiệu quả...

2. Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tiễn, các sở, ban, ngành và UBND xã, phường (được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch) có trách nhiệm lồng ghép việc triển khai thi hành Luật trong chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) kết quả thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc về UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để được hướng dẫn, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Các Phòng, TT: HCQT, CN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Ng-05b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyễn Thảo